

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Thanh Nhân

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thanh Long – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 52/2022/TLST-VDS ngày 03 tháng 6 năm 2022, về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 77/2022/QĐST-VDS ngày 06 tháng 7 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Trần Xuân S, sinh năm: 1984. Địa chỉ: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Đ, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt.

2. Anh Trần Xuân L, sinh năm: 1982. Địa chỉ: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt.

3. Ông Trần XL, sinh năm: 1941. Địa chỉ: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong đơn yêu cầu đề ngày 31/5/2022, được bổ sung tại bản tự khai, buổi giám định và tại phiên họp, người yêu cầu là anh Trần Xuân S trình bày: Bố của anh là ông Trần XL và mẹ của anh là bà Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn và sinh được 03 người con: Trần Thị Đ, sinh năm 1976; Trần Xuân L, sinh năm 1982 và Trần Xuân S sinh năm 1984 (nay bà đã chết). Trước đây bà Nguyễn Thị L có

tham gia kháng chiến tại địa bàn Đường 9 Nam Lào, Quảng Trị thời gian từ 3/1967 đến 02/1975 là đối tượng người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học theo Quyết định số 320/QĐ-LĐTBXH ngày 25/12/2008 của Sở Lao động thương binh và xã hội cấp. Trong 03 người con của ông bà nêu trên thì có 01 người con tên Trần Thị Đ có tiền sử sinh đẻ, phát triển thể chất và tâm thần không bình thường, khi mang thai chị Đ thì bà Lưu có tham gia kháng chiến và bị nhiễm chất độc da cam. Lúc 05 tuổi, chị Đ có lên cơn co giật tay chân, trợn mắt, sùi bọt mép, mất ý thức, trung bình 02-03 cơn/năm; từ 02 năm nay, chị Đ không lên cơn co giật nữa. Chị Đ chưa từng được thăm khám hay điều trị gì về chuyên khoa tâm thần. Từ nhỏ, chị Đ đã có biểu hiện chậm đi, chậm biết nói (08 tuổi mới đi chập chững, đến 10 tuổi mới biết đi và biết nói). Chị Đ không thể: đi học, đếm tiền bạc, làm được việc gì, tự lao động nuôi sống bản thân; sống phụ thuộc vào gia đình; không biết đói no, nóng, lạnh; đại tiện, tiểu tiện không đúng chỗ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân phải có người nhắc nhở và giám sát. Nay anh Trần Xuân S đề nghị tuyên bố chị Trần Thị Đ mất năng lực hành vi dân sự.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trần XL và anh Trần Xuân L nhất trí với trình bày của anh Trần Xuân S, khi mang thai chị Đ thì bà Lưu có tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Chị Đ không thể: đi học, đếm tiền bạc, làm được việc gì, tự lao động nuôi sống bản thân; sống phụ thuộc vào gia đình; không biết đói no, nóng, lạnh; đại tiện, tiểu tiện không đúng chỗ, việc ăn uống và vệ sinh cá nhân phải có người nhắc nhở và giám sát. Chị Đ đang được hưởng trợ cấp đối với con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học. Tình trạng bệnh của chị không hề thuyên giảm, nay anh Sơn làm đơn yêu cầu tuyên bố chị Trần Thị Đ là người mất năng lực hành vi dân sự thì ông Lập, anh Lâm cũng đồng ý.

Tại Kết luận Giám định Pháp y tâm thần số 1250/KLGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận chị Trần Thị Đ mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Ý kiến của Viện kiểm sát viên tại phiên họp: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 366, Điều 377 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành các thủ tục đúng theo quy định của Điều 369 Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã làm bản tự khai, đơn xin vắng mặt cũng như việc tham gia phiên họp đã chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Về nội dung vụ án: Căn cứ theo đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự của anh Trần Xuân S, các tài liệu có trong hồ sơ

việc dân sự, lời khai đương sự và căn cứ theo Kết luận Giám định Pháp y tâm thần số 1250/KLGD ngày 04 tháng 7 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực Miền Trung kết luận tại thời điểm hiện tại chị Trần Thị Đ, về mặt y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72) + Động kinh cơn lớn (G40); về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Cần chấp nhận yêu cầu của anh Trần Xuân S.Đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Đ mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của Điều 369, 370, 376, 377, 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật dân sự.Lệ phí giải quyết việc dân sự của anh Sơn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng: Anh Trần Xuân S có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Trần Thị Đ, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB là người mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, quan hệ pháp luật của việc dân sự được xác định là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” và Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình có thẩm quyền thụ lý, giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.Sau khi ra thông báo thụ lý vụ việcđã gửi cho các bên đương sự kèm theo giấy triệu tập đến Tòa án để làm bản tự khai. Trong thời hạn chuẩn bị xét đơn, thấy cần trưng cầu giám định theo luật định nên Tòa án ra Quyết định trưng cầu giám định. Khi có kết luận giám định, Tòa án ra Quyết định mở phiên họp và ấn định thời gian mở phiên họp đảm bảo thời hạn tại Điều 366 BLTTDS. Đồng thời đã chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu theo đúng thời gian, nên căn cứ Điều 367 BLTTDS tiến hành phiên họp theo tố tụng.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Chị Trần Thị Đ có tiền sử sinh đẻ,phát triển thể chất và tâm thần không bình thường, khi mang thai mẹ của Đ có tham gia kháng chiến bị nhiễm chất độc da cam. Lúc 05 tuổi, chị Đ có lên cơn co giật tay chân, trợn mắt, sùi bọt mép, mất ý thức, trung bình 02-03 cơn/năm; từ 02 năm nay, chị Đ không lên cơn co giật nữa. Chị Đ chưa từng được thăm khám hay điều trị gì về chuyên khoa tâm thần. Từ nhỏ, chị Đ đã có biểu hiện chậm đi, chậm biết nói (08 tuổi mới đi chập chững, đến 10 tuổi mới biết đi và biết nói). Chị Đ không thể: đi học, đếm tiền bạc, làm được việc gì, tự lao động nuôi sống bản thân; sống phụ thuộc vào gia đình; không biết đói no, nóng, lạnh; đại tiện, tiểu tiện không đúng chỗ, việc

ăn uống và vệ sinh cá nhân phải có người nhắc nhở và giám sát hoàn toàn đúng thực tế phù hợp với các tài liệu biên bản giám định y khoa, xác nhận của hàng xóm láng giềng, cán bộ tổ dân phố về tình trạng bệnh tình của chị Đ và ý kiến các anh em trong gia đình.

[2.2]. Qua giải quyết vụ án, Tòa án đã ra quyết định trưng cầu giám định bệnh tật đối với chị Trần Thị Đ tại Quyết định trưng cầu giám định số: 05/2022/QĐ-TA ngày 08/6/2022, Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Miền Trung có kết luận Giám định Pháp y tâm thần số: 1250/KLGD ngày 04 tháng 7 năm 2022, kết luận chị Trần Thị Đ: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72) + Động kinh cơn lớn (G40); về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố chị Đ mất năng lực hành vi dân sự. Do đó, anh Sơn yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Đ mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật cần được chấp nhận.

[2.3]. Trong quá trình giải quyết việc dân sự chị Đ không nhận thức được hành vi của mình nên không có ý kiến gì.

[3] Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Người yêu cầu anh Trần Xuân S phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001199 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

[4]. Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định theo quy định tại Điều 372 của Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm c khoản 2 Điều 39, Điều 149, 361, 367, 370, 371, 372, 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 53 Bộ luật dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của anh Trần Xuân S về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Tuyên bố: Chị Trần Thị Đ, sinh năm: 1976. Địa chỉ: Tổ dân phố 1 Phú Vinh, phường BN, thành phố ĐH, tỉnh QB, là người mất năng lực hành vi dân sự.

Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự- chị Trần Thị Đ, phải theo quy định của pháp luật (Điều 22, 53 BLDS).

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu anh Trần Xuân S phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001199 ngày 03/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có mặt có quyền làm đơn kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn được tính từ ngày nhận được Quyết định hoặc được tổng đạt hợp lệ. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND TP. Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP. Đồng Hới;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Hoàng Thị Thanh Nhàn